

Số: 1094 /QĐ-BNN-KN

Hà Nội, ngày 25 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Đề án: Nâng cao hiệu quả hoạt động công tác khuyến nông
trên cơ sở kiện toàn mô hình tổ khuyến nông cộng đồng**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 15/2017/NĐ-CP ngày 17/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24/5/2018 của Chính phủ về khuyến nông;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Quốc gia tại Tờ trình số 110/TTr-KN ngày 24/3/2022 về việc phê duyệt Đề án: Nâng cao hiệu quả công tác khuyến nông trên cơ sở kiện toàn mô hình tổ khuyến nông cộng đồng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án: Nâng cao hiệu quả hoạt động công tác khuyến nông trên cơ sở kiện toàn mô hình tổ khuyến nông cộng đồng với những nội dung chính như sau:

1. Tên Đề án: Nâng cao hiệu quả hoạt động công tác khuyến nông trên cơ sở kiện toàn mô hình tổ khuyến nông cộng đồng.

2. Cơ quan chủ quản: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

3. Cơ quan đề xuất và chủ trì: Trung tâm Khuyến nông Quốc gia

4. Mục tiêu của Đề án:

a) Mục tiêu tổng quát:

Củng cố kiện toàn hệ thống khuyến nông cơ sở theo hướng mở rộng đa chức năng dịch vụ, phục vụ tái cơ cấu ngành và phát triển nông thôn, góp phần củng cố xây dựng thương hiệu khuyến nông Việt Nam, đa dạng các hoạt động khuyến nông phục vụ phát triển vùng nguyên liệu, nâng cao năng suất, chất lượng và giá trị gia tăng nông sản.

b) Mục tiêu cụ thể:

- Xây dựng hệ thống các tổ khuyến nông cộng đồng đáp ứng yêu cầu vùng nguyên liệu đạt chuẩn ở 13 tỉnh thành trên cả nước. Phát triển nhân rộng ra các tỉnh khác.

- Xây dựng được bộ tài liệu về khuyến nông cộng đồng bao gồm các tài liệu tư vấn phát triển các tổ chức nông dân (hợp tác xã, doanh nghiệp), tài liệu phát triển kinh doanh và thị trường.

- Nâng cao năng lực cho tổ khuyến nông cộng đồng để thực hiện các nhiệm vụ hỗ trợ HTX nông nghiệp, chuyển giao công nghệ khuyến nông.

- Tài liệu hoá mô hình khuyến nông cộng đồng và đưa ra các bài học kinh nghiệm, tổ chức nhân rộng mô hình.

- Đề xuất các kiến nghị, chính sách khuyến nông làm cơ sở để đề nghị điều chỉnh Nghị định 83/2018/NĐ-CP ngày 24/5/2018 của Chính phủ về khuyến nông.

5. Địa điểm và thời gian thực hiện:

- *Giai đoạn 1.* Thực hiện Dự án thí điểm "Nâng cao hiệu quả hoạt động công tác khuyến nông trên cơ sở kiện toàn mô hình tổ khuyến nông cộng đồng"

Địa điểm: 13 tỉnh: Sơn La, Hoà Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Gia Lai, Đắk Lắk, Đắk Nông, Kon Tum, Kiên Giang, An Giang, Đồng Tháp, Tiền Giang, Long An.

Thời gian: Năm 2021 - 2023.

- *Giai đoạn 2.* Thực hiện Dự án đánh giá và nhân rộng mô hình tổ khuyến nông cộng đồng trong hệ thống khuyến nông.

Địa điểm: 15 tỉnh thuộc vùng đồng bằng sông Hồng, đồng bằng sông Cửu Long và một số tỉnh miền trung có điều kiện tương tự.

Thời gian: Năm 2024 - 2025

6. Các nội dung, kết quả chính của Đề án:

a) Các nội dung Đề án:

* Hợp phần 1. Xây dựng mô hình khuyến nông cộng đồng phục vụ phát triển vùng nguyên liệu bền vững gồm các hoạt động sau:

Hoạt động 1. Thành lập tổ Khuyến nông cộng đồng:

- Thành lập các tổ khuyến nông cộng đồng
- Xây dựng mô hình, cơ chế hoạt động của các Tổ khuyến nông cộng đồng.

Hoạt động 2. Nâng cao năng lực cho các tổ khuyến nông cộng đồng đã được thành lập:

- Xây dựng bộ tài liệu tập huấn cho cán bộ khuyến nông cộng đồng
- Tập huấn ToT nâng cao năng lực cho tổ khuyến nông cộng đồng
- Thông tin, truyền thông

Hoạt động 3. Đầu tư trang thiết bị cho Tổ khuyến nông cộng đồng:

Đầu tư cho tổ khuyến nông cộng đồng các trang thiết bị thiết yếu để triển khai các hoạt động bao gồm: Các thiết bị phục vụ đào tạo, các thiết bị và phương tiện truyền thông.

Hoạt động 4. Hướng dẫn Tổ khuyến nông cộng đồng xây dựng kế hoạch, phương pháp tổ chức để thực hiện chức năng, nhiệm vụ:

- Tư vấn, hướng dẫn xây dựng kế hoạch, đào tạo, phương án kinh doanh, sản xuất của hợp tác xã.

- Tổ chức hội thảo, thảo luận, tham quan thực tế để áp dụng vào thực tế chức năng nhiệm vụ.

- Triển khai hỗ trợ, tư vấn cho các hợp tác xã tại các vùng nguyên liệu, và các vùng khác.

* Hợp phần 2. Củng cố hệ thống khuyến nông cơ sở thông qua nhân rộng mô hình tổ khuyến nông cộng đồng gồm các hoạt động sau:

Hoạt động 1. Tài liệu hoá mô hình khuyến nông cộng đồng:

- Tài liệu hoá bài học kinh nghiệm trong quá trình hình thành tổ khuyến nông cộng đồng gồm quy chế hoạt động, chức năng nhiệm vụ và công tác tổ chức.

- Tài liệu hoá các tài liệu nâng cao năng lực tổ khuyến nông cộng đồng phân theo 3 nhóm tài liệu: Tài liệu nâng cao năng lực chuyển giao tiến bộ kỹ thuật, Tài liệu hỗ trợ các HTX nông nghiệp và nhóm các tài liệu về thị trường và liên kết sản xuất.

- Tổng kết, đánh giá các chính sách của địa phương hỗ trợ phát triển và nhân rộng tổ khuyến nông cộng đồng.

Hoạt động 2. Hướng dẫn các địa phương ban hành chính sách hình thành tổ khuyến nông cộng đồng:

- Hoàn thiện qui chế mẫu về hoạt động tổ khuyến nông cộng đồng, trên cơ sở đánh giá hoạt động của tổ khuyến nông cộng đồng đã thực hiện ở dự án giai đoạn trước.

- Hướng dẫn các địa phương ban hành những văn bản cần thiết, phù hợp với địa phương để áp dụng và nhân rộng tổ khuyến nông cộng đồng.

- Thành lập các tổ khuyến nông cộng đồng.

Hoạt động 3. Nâng cao năng lực cho tổ khuyến nông cộng đồng đã thành lập để thực hiện tốt 3 chức năng (Chuyển giao kỹ thuật, hỗ trợ HTX và liên kết sản xuất, thị trường):

- Tập huấn cho tổ khuyến nông cộng đồng, ưu tiên các kiến thức và kỹ năng để hỗ trợ hình thành và phát triển HTX nông nghiệp, liên kết sản xuất và thị trường.

- Đầu tư trang thiết bị cần thiết cho hoạt động của tổ khuyến nông cộng đồng.

- Truyền thông, thông tin nâng cao nhận thức về vai trò khuyến nông trong phát triển nông thôn (thông tin trên các nền tảng thông tin đại chúng).

b) Dự kiến kết quả đạt được:

* Giai đoạn 2021 – 2023:

- Hình thành được ít nhất là 26 tổ khuyến nông cộng đồng trên địa bàn 13 tỉnh thuộc vùng nguyên liệu, thành phần tổ khuyến nông cộng đồng.

- Xây dựng được bộ học liệu phục vụ đào tạo tổ khuyến nông cộng đồng bao gồm tài liệu đào tạo ToT và các video clips.

- Tổ chức được các hoạt động nâng cao năng lực tổ khuyến nông cộng đồng.

- Tổ khuyến nông cộng đồng hỗ trợ được các HTX vùng nguyên liệu phát triển sản xuất, thông tin thị trường và liên kết sản xuất.

- Tài liệu hoá được kinh nghiệm tổ chức, bài học kinh nghiệm để nhân rộng trong giai đoạn tiếp theo.

* Giai đoạn 2024 - 2025:

- Nhân rộng mô hình khuyến nông cộng đồng ra 15 tỉnh tiếp theo có điều kiện tương đồng như các tỉnh thí điểm ở giai đoạn 1, mỗi tỉnh dự kiến nhân rộng ít nhất 02 mô hình khuyến nông cộng đồng, hoạt động theo 4 nhóm chức năng: Chuyển giao công nghệ khuyến nông, Hỗ trợ phát triển hợp tác xã, Hỗ trợ thị trường và liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị bền vững và hỗ trợ chuyển đổi số trong các HTX nông nghiệp.

- Hoàn thiện được khung chương trình đào tạo, và các tài liệu đào tạo cho tổ khuyến nông cộng đồng để nâng cao năng lực cho khuyến nông cộng đồng hoàn thiện tốt nhiệm vụ.

7. Tổng kinh phí và nguồn kinh phí của Đề án:

Tổng kinh phí thực hiện Đề án: 40.000.000.000 (bốn mươi tỷ đồng), trong đó:

* Hợp phần 1: Dự án thí điểm xây dựng mô hình tổ khuyến nông cộng đồng: 20.000.000.000 đồng (Hai mươi tỷ đồng) bao gồm:

- Kinh phí các nguồn (đào tạo hợp tác xã, hỗ trợ liên kết sản xuất, đào tạo nghề...): Cục Kinh tế hợp tác và PTNT quản lý và tổ chức thực hiện: 3.000.000.000 đồng (Ba tỷ đồng).

- Kinh phí sự nghiệp: Trung tâm Khuyến nông Quốc gia quản lý và tổ chức thực hiện: 15.000.000.000 đồng (Mười lăm tỷ đồng).

- Nguồn kinh phí địa phương và nguồn tài chính hợp pháp, cho Tổ khuyến nông cộng đồng 2.000.000.000 (Hai tỷ đồng).

- Đóng góp kinh phí từ các nguồn dự án của các đơn vị trong Bộ.

- Đóng góp kinh phí từ các dự án hợp tác quốc tế, hợp tác công tư (PPP), các tổ chức phi chính phủ.

* Hợp phần 2: Dự án đánh giá và nhân rộng mô hình tổ khuyến nông cộng đồng trong hệ thống khuyến nông: 20.000.000.000 đồng (Hai mươi tỷ đồng) bao gồm:

- Kinh phí các nguồn (đào tạo hợp tác xã, hỗ trợ liên kết sản xuất, đào tạo nghề,...): Cục Kinh tế hợp tác và PTNT quản lý và tổ chức thực hiện: 2.000.000.000 đồng (*Hai tỷ đồng*).

- Kinh phí sự nghiệp: Trung tâm Khuyến nông Quốc gia quản lý và tổ chức thực hiện: 16.000.000.000 đồng (*Mười sáu tỷ đồng*).

- Nguồn kinh phí địa phương và nguồn tài chính hợp pháp khác từ PPP, các chi trả lương, phụ cấp, chế độ cho tổ khuyến nông cộng đồng 2.000.000.000 (*Hai tỷ đồng*).

- Đóng góp kinh phí từ các nguồn dự án của các đơn vị trong Bộ.

- Đóng góp kinh phí từ các dự án hợp tác quốc tế, PPP, các tổ chức phi chính phủ.

8. Hình thức tổ chức và quản lý Đề án: Theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Giao Trung tâm Khuyến nông Quốc gia là đơn vị chủ trì thực hiện Đề án, Trung tâm có nhiệm vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan và tổ chức thực hiện Đề án theo các nội dung đã được phê duyệt tại Điều 1 của Quyết định này và các nội dung của Đề án được phê duyệt. Đối với các địa phương tham gia dự án, tùy theo chức năng nhiệm vụ, các đơn vị sẽ tham gia đóng góp nguồn nhân lực và tài chính để thực hiện Đề án.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Bộ; Vụ trưởng các Vụ: Tổ chức cán bộ; Tài chính; Khoa học, Công nghệ và Môi trường; Cục trưởng Cục Kinh tế Hợp tác và Phát triển nông thôn, Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Quốc gia, Viện trưởng Viện Chính sách và Chiến lược Phát triển nông nghiệp nông thôn và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng Lê Minh Hoan (để b/c);
- UBND các tỉnh trong vùng Đề án;
- Sở NN&PTNT các tỉnh trong vùng Đề án;
- Lưu: VT, KN (NTTH, 35 bản).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trần Thanh Nam